

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TP
TỈNH BT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **57/2020/HS-ST**

Ngày: 06/8/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TP, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bích Thị Kim Pháp

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Thanh Phương – Trưởng phòng dân tộc HUYỆN TP.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Lam – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiêm Uyên, Thư ký Tòa án HUYỆN TP.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thìn – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TP xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2020/HSST, ngày 14 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân N, sinh năm 1996 (tên gọi khác: Cu) tại: Ninh Thuận.

Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở hiện nay: thôn LT 3, xã PD, huyện TN, tỉnh NT; nghề nghiệp: Làm biển; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; con ông Nguyễn Xuân N1 và bà Lê Thị T; vợ: Đặng Thị T1 Vi và có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt từ ngày 11/4/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ - Công an HUYỆN TP (có mặt).

Người làm chứng: ông Lê Hữu H, sinh năm 1995

Địa chỉ: thôn LT 3, xã PD, huyện TN, tỉnh NT.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/4/2020, tổ công tác Công an HUYỆN TP phối hợp với Công an tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên Quốc lộ 1A đoạn đi qua xã VT. Khi đi đến khu vực cầu Bà Bồn thuộc thôn VH – xã VT tổ tuần tra phát hiện 02 thanh niên đi trên xe mô tô biển số 85N1-4608 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra, xác định người điều khiển xe tên Lê Hữu H chở theo Nguyễn Xuân N. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Xuân N tàng trữ trái phép chất ma túy, dưới đất nơi N đang đứng 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 03×5,5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, N khai nhận đây là ma túy đá của N. Thu giữ 01 xe mô tô biển số 85N1-4608.

Nguyễn Xuân N khai nhận: N nhiều lần mua ma túy đá của một người tên Tấn (không rõ lai lịch) để sử dụng. khoảng 18 giờ ngày 11/4/2020 N gặp Tấn ở xã PD – huyện NP – tỉnh NT thì N đặt vấn đề mua ma túy của Tấn với số tiền 1.000.000 đồng thì Tấn đồng ý. Tấn chở N đến ngã ba cầu Đại Hòa thuộc xã Phước Thê - HUYỆN TP để N đứng chờ rồi Tấn đi về thị trấn Liên Hương – HUYỆN TP lấy 01 gói ma túy đá quay lại bán cho N và N đưa cho Tấn số tiền 1.000.000 đồng. N bỏ gói ma túy đá vào trong gói thuốc lá hiệu Jet rồi bọc trong người, mục đích để đem về nhà sử dụng. Sau đó, N mượn điện thoại của người đi đường gọi cho Lê Hữu H (ở gần nhà của N) nhờ Huyền đi đến cầu Đại Hòa chở N về NT, N không nói cho H biết là N có bọc ma túy đá trong người. Huyền đến điểm hẹn chở N về, khi đi đến khu vực cầu Bà Bồn thuộc thôn VH – xã VT thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, phát hiện Nguyễn Xuân N tàng trữ trái phép chất ma túy.

Ngày 13/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an HUYỆN TP ra Quyết định trưng cầu giám định số 56, trưng cầu giám định 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 03×5,5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (ký hiệu M).

Tại bản kết luận giám định số 329/KLGD-PC09 ngày 17/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TỈNH BT kết luận:

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,9617 gam, là Methamphetamine.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TP vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố theo Cáo trạng số: 62/CT/VKSTP-HS ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân N mức án từ 12 đến 18 tháng tù.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an HUYỆN TP đã trả lại xe mô tô biển số 85N1-4608 cho Lê Hữu Huyền vì không liên quan đến vụ án; Đã chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự HUYỆN TP: 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 03×5,5cm, đã cắt lấy mẫu và 0,7490 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 329 và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet thu giữ của Nguyễn Xuân N lúc bắt quả tang.

Bị cáo lời nói sau cùng: bị cáo đã biết sai, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Viện kiểm sát, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện TP: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Xuân N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số: 62/CT-VKSTP-HS ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP đã truy tố. Bị cáo khẳng định những lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra là hoàn toàn tự nguyện, đúng sự thật, bị cáo không bị bức cung và Cáo trạng truy tố là đúng, không oan cho bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai người làm chứng và lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 30 phút ngày 11/4/2020 Công an HUYỆN TP phối hợp với Công an thị trấn Vĩnh Tân phát hiện hai thanh

niên đang điều khiển xe mô tô (N và Huyền) có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe để kiểm tra. Qua kiểm tra phát hiện Nguyễn Xuân N tàng trữ trái phép chất ma túy, dưới đất nơi N đang đứng 01 gói thuốc lá hiệu Jet bên trong có chứa 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 03×5,5cm, bên trong có chứa tinh thể màu trắng, khối lượng 0,9617 gam, là Methamphetamine. N khai nhận đây là ma túy đá của N.

Vì vậy, Cáo trạng số: 62/CT-VKSTP-HS ngày 14/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP truy tố bị cáo Nguyễn Xuân N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Bị cáo Nguyễn Xuân N là công dân có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được pháp luật nghiêm cấm hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, nhưng do là con nghiện, khi đến cơn bị cáo có nhu cầu sử dụng để thỏa mãn cơn nghiện nên khoảng 18 giờ ngày 11/4/2020 Bị cáo đã liên lạc với một người đàn ông tên Tấn (không rõ nhân thân, lai lịch) để mua ma túy với số tiền 1.000.000 đồng, N đến chỗ cầu Đại Hòa để trao đổi mua ma túy với Tấn, N đưa số tiền 1.000.000 đồng cho Tấn, Tấn đưa cho N gói ma túy đá. Sau đó, N gọi cho Lê Hữu H nhờ H đi đến cầu Đại Hòa chở N về NT, N không nói cho H biết là N có bọc ma túy đá trong người. H đến điểm hẹn chở N về, khi đi đến khu vực cầu Bà Bồn thuộc thôn VH – xã VT thì bị lực lượng Công an dừng xe kiểm tra, phát hiện Nguyễn Xuân N tàng trữ trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của nhà nước, đe dọa nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của nòi giống cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Hành vi tàng trữ 0,7490 gam Methamphetamine của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố của Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TP.

Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ hình phạt quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Với tính chất mức độ phạm tội của bị cáo, trên cơ sở cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng

thời phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[4] Về ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân huyện TP:

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân HUYỆN TP về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt là tương xứng với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Về tang vật chứng:

Đối với: 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 03×5,5cm, đã cắt lấy mẫu và 0,7490 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 329 và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet thu giữ của Nguyễn Xuân N lúc bắt quả tang là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Riêng xe mô tô biển số kiểm soát 85N1-4608 nhãn hiệu SIMBA, màu sơn nâu, đứng tên Phạm Nh. Nh đã bán lại cho Lê Hữu H, H không biết N tàng trữ ma túy trong người nên đã sử dụng xe mô tô để chở N nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trao trả lại cho chủ sở hữu Lê Hữu H là phù hợp.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ Luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Xuân N mức án 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 11.4.2020.

[2] Biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 gói nylon không màu được hàn kín, kích thước 03×5,5cm, đã cắt lấy mẫu và 0,7490 gam Methamphetamine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong phong bì số 329 và 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet là vật cấm lưu hành, không còn giá trị sử dụng.

[3] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Xuân N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí

hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự

Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 06/8/2020)/.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện TP;
- Công an huyện TP;
- Chi cục THADS huyện TP;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bích Thị Kim Pháp